 

**CHƯƠNG TRÌNH TOP 500 NHÀ TUYỂN DỤNG HÀNG ĐẦU VIỆT NAM 2023**

**VÀ TOP 10 NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023**

**PHIẾU KIỂM CHỨNG THÔNG TIN**

*Để chuẩn bị cho việc công bố chính thức Bảng xếp hạng Top 500 Nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam và Danh sách Top 10 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam năm 2023, kính đề nghị Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin kiểm chứng và gửi về cho Ban Tổ Chức.*

*Thông tin Quý Doanh nghiệp cung cấp sẽ được sử dụng vào mục đích kiểm chứng khi xây dựng Bảng xếp hạng và không được công bố công khai hoặc cung cấp cho bên thứ ba nếu không có sự đồng ý của Quý Doanh nghiệp.*

Quý Doanh nghiệp vui lòng hoàn thành Phiếu kiểm chứng cùng Phiếu khảo sát và gửi về Ban tổ chức **trước 17h, ngày 15/09/2023** theo một trong hai hình thức dưới đây:

*Địa chỉ nhận bản mềm:* Email: linhnp@vietresearch.vn

 *Địa chỉ nhận bản cứng:*

 - Văn phòng BTC: Công ty CP Nghiên cứu Kinh doanh Việt Nam (Viet Research)

 - Địa chỉ: Phòng 317, Tầng 3 Tòa nhà Trần Gia, Số 81A Trần Quốc Toản, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

 - Điện thoại: 0889.514.365 ***(hotline: 0981.245.250 – Ms.Linh)***

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên Doanh nghiệp** | **:** | …………………………………………………………………………… |
| **Mã số thuế** | **:** | …………………………………………………………………………… |
| **Địa chỉ** | **:** | …………………………………………………………………………… |
| **Ngành nghề chính** | **:** | …………………………………………………………………………… |
| **Năm thành lập** | **:** | …………………………………………………………………………… |
| **Đại diện liên lạc** | **:** | …………………………... | **Chức vụ**: …………………………………. |
| **Tel/Mobile** | **:** | …………………………... | **Email**: ……………………………………. |

1. **Tình hình tài chính của Quý Doanh nghiệp:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Kết quả kinh doanh** | **ĐVT** | **2021** | **2022** | **6 tháng** **đầu năm 2023** |
| Tổng tài sản | Triệu đồng |  |  |  |
| Vốn chủ sở hữu | Triệu đồng |  |  |  |
| Tổng doanh thu | Triệu đồng |  |  |  |
| Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng |  |  |  |
| Quỹ phúc lợi, khen thưởng, đầu tư phát triển | Triệu đồng |  |  |  |

1. **Tình hình lao động và việc làm tại Quý Doanh nghiệp:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tình hình lao động & việc làm** | **ĐVT** | **2021** | **2022** | **6 tháng****đầu năm 2023** |
| Số lao động cuối kỳ | Người |  |  |  |
| Số lao động nữ cuối kỳ | Người |  |  |  |
| Số lao động tuyển mới trong kỳ | Người |  |  |  |
| Số lượng lao động nghỉ việc trong kỳ | Người |  |  |  |
| Thu nhập bình quân của người lao động | Triệu đồng/tháng |  |  |  |
| Số vụ tranh chấp giữa chủ doanh nghiệp và người lao động | Vụ |  |  |  |
| Tình trạng doanh nghiệp nợ đóng BHXH, BHYT, … |  | [ ]  Có [ ]  Không | [ ]  Có [ ]  Không | [ ]  Có [ ]  Không |

***Ghi chú:***

*- Vui lòng sử dụng số liệu từ Báo cáo tài chính HỢP NHẤT KIỂM TOÁN (nếu có).*

*- Các tài liệu kèm theo nếu có như: Báo cáo tài chính, chính sách nhân sự, văn hóa doanh nghiệp, … là các bản sao có xác nhận của Doanh nghiệp. Doanh nghiệp cam kết và chịu trách nhiệm về tính khách quan và xác thực của các thông tin cung cấp.*

|  |  |
| --- | --- |
| Quý Doanh nghiệp vui lòng quét mã QRdưới đây để tải bản mềm (nếu cần): |  **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP** **(Ký tên và đóng dấu)** |

# PHIẾU KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP

**TOP 500 NHÀ TUYỂN DỤNG HÀNG ĐẦU VIỆT NAM 2023**

**TOP 10 NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023**

*Khảo sát này chỉ nhằm mục đích nghiên cứu và phân tích tình hình lao động – việc làm dựa trên góc nhìn đa chiều từ phía Doanh nghiệp. Viet Research cam kết không công bố công khai hoặc cung cấp cho bên thứ ba theo đúng quy chế bảo mật thông tin. Kính mong Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin và gửi về cho Ban Tổ chức cùng Phiếu Kiểm chứng thông tin* ***trước 17h, ngày 15/09/2023.***

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!*

1. Đâu là yếu tố được Quý Doanh nghiệp chú trọng nhất trong việc thu hút và giữ chân nhân sự? *(Vui lòng chọn 1 phương án duy nhất)*

[ ]  Môi trường làm việc

[ ]  Sự ổn định lao động

[ ]  Chế độ đãi ngộ cho người lao động

[ ]  Yếu tố khác (ghi rõ):

1. Hiện tại Quý Doanh nghiệp có phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt lao động hay không?

|  |  |
| --- | --- |
| [ ]  Thiếu hụt lớn (trên 30%)[ ]  Thiếu hụt (từ 10% - 30%)[ ]  Thiếu hụt không đáng kể (dưới 10%) | [ ]  Đủ lao động[ ]  Đang dư thừa lao động |

1. Quý Doanh nghiệp vui lòng đánh giá mức độ quan trọng của những tiêu chí dưới đây trong chiến lược thu hút và giữ chân nhân sự?

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Không quan trọng** | **Ít****quan trọng** | **Trung bình** | **Quan trọng** | **Rất****quan trọng** |
| Hỗ trợ tối đa cho người lao động về chính sách lương thưởng, phúc lợi | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Thường xuyên tổ chức đào tạo, nâng cao chất lượng lao động | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Áp dụng chuyển đổi số trong quản lý nhân sự | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Áp dụng tiêu chí và quy trình đánh giá hiệu quả công việc minh bạch, rõ ràng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Nâng cao chất lượng môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Đảm bảo an toàn, vệ sinh trong lao động | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Nâng cao sự gắn kết giữa người lao động với doanh nghiệp | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Chính sách/quy chế thưởng phạt rõ ràng trong doanh nghiệp | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Doanh nghiệp có trách nhiệm với xã hội và môi trường | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Lộ trình thăng tiến rõ ràng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tiêu chí khác (ghi rõ):…………......……………………………………. | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. Quý Doanh nghiệp vui lòng đánh giá tầm quan trọng của các chiến lược dưới đây trong đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực?

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Không quan trọng** | **Ít****quan trọng** | **Trung bình** | **Quan trọng** | **Rất****Quan trọng** |
| Hoạch định rõ các kỹ năng công việc cần thiết cho chiến lược tăng trưởng dài hạn của doanh nghiệp | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Nâng cao kiến thức về công nghệ cho lãnh đạo và người lao động | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Xây dựng các chương trình nâng cao tay nghề để phát triển đồng bộ các kỹ năng mềm, kỹ năng công nghệ và chuyển đổi số | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Phối hợp với các tổ chức/cơ quan Chính phủ và giáo dục để xây dựng các chương trình đào tạo kỹ năng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Động viên và khuyến khích người lao động học và áp dụng kiến thức mới vào công việc | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Đo lường và đánh giá tính hiệu quả của các chương trình đào tạo tay nghề đối với hoạt động SXKD để không ngừng cập nhật và đổi mới chương trình | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Liên kết với các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Chiến lược khác (ghi rõ): …………………….……………………………………………………………………………………………..... | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. Vui lòng cho biết mức độ ảnh hưởng của các tiêu chí dưới đây đến hoạt động tuyển dụng nhân sự của Quý Doanh nghiệp?

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Không ảnh hưởng** | **Ảnh hưởng ít** | **Có ảnh hưởng** | **Ảnh hưởng nhiều** | **Ảnh hưởng rất nhiều** |
|  Hồ sơ xin việc ảo | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
|  Người lao động không đáp ứng được yêu cầu công việc | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
|  Ứng viên yêu cầu mức lương quá cao | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
|  Khó khăn trong việc tiếp cận số lượng lớn ứng viên | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
|  Người lao động không gắn bó lâu dài | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
|  Tốn nhiều thời gian để soạn thảo JD và tìm kênh đăng tin tuyển dụng uy tín | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
|  Đánh giá năng lực, thái độ, mức độ phù hợp của ứng viên chưa chính xác | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
|  Chi phí tuyển dụng và đào tạo nhân sự mới quá cao | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tiêu chí khác (ghi rõ): ………………………………..………………………………………………………………………………………………………………. | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. Quý Doanh nghiệp đánh giá như thế nào về các giải pháp dưới đây trong việc nâng cao chất lượng tuyển dụng hiện nay?

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Không quan trọng** | **Ít quan trọng** | **Trung bình** | **Quan trọng** | **Rất quan trọng** |
| Chú trọng xây dựng thương hiệu tuyển dụng, hình ảnh doanh nghiệp | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Đẩy mạnh tuyển dụng nội bộ | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Áp dụng đổi mới công nghệ, dữ liệu lớn để cải thiện quy trình tuyển dụng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Hợp tác với các đối tác chuyên về tuyển dụng: công ty Headhunter, công ty cung cấp dịch vụ thuê ngoài, … | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tìm kiếm nguồn ứng viên thụ động trên các nền tảng mạng xã hội miễn phí như Facebook, LinkedIn, … | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Cải thiện chất lượng buổi phỏng vấn | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Liên hệ lại với ứng viên tiềm năng trong quá khứ | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tổ chức/tham gia các buổi hội thảo, chương trình hướng nghiệp dành cho sinh viên | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Giải pháp khác (ghi rõ): …………………………………………………………….………………………………………… | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. Quý Doanh nghiệp có nhận định như thế nào về thị trường lao động trong năm tới? *(Có thể chọn nhiều phương án)*

[ ]  Dư thừa lao động, tỷ lệ thất nghiệp tăng

[ ]  Thiếu hụt lao động, nhu cầu tuyển dụng tăng

[ ]  Có sự dịch chuyển lao động lớn từ thành thị về nông thôn

[ ]  Gia tăng lao động phi chính thức

[ ]  Làm việc từ xa trở thành xu hướng tất yếu

[ ]  Sự chuyển dịch cơ cấu lao động sang lĩnh vực công nghệ ngày càng tăng

[ ]  Nhận định khác (vui lòng cho biết):

1. Theo Quý Doanh nghiệp, điều gì sẽ làm thay đổi đáng kể phương thức làm việc của người lao động trong 3 năm tới?

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Rất không đồng ý** | **Không đồng ý** | **Trung lập** | **Đồng ý** | **Rất đồng ý** |
| Những đột phá về khoa học công nghệ  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Sự khan hiếm nguồn lực | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Sự thay đổi vai trò trong các cường quốc kinh tế toàn cầu | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Sự thay đổi nhân khẩu học (già hóa dân số) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tốc độ đô thị hóa nhanh | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khủng hoảng kinh tế toàn cầu | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Chiến tranh, bất ổn địa chính trị | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Biến đổi khí hậu | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Chuyển đổi số | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Xu hướng xanh | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Ý kiến khác (ghi rõ): …………………………………………………......…………………………………….. | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. Xin vui lòng tự đánh giá các yếu tố sau trong môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp tại Quý Doanh nghiệp *(Thang điểm từ 1-10 với 10 là điểm số cao nhất thể hiện mức độ đáp ứng tốt nhất)*?

|  |  |
| --- | --- |
| **Hạng mục** | **Điểm số** |
| 1. Cơ sở vật chất và không gian làm việc
 |  |
| 1. Chương trình đánh giá toàn diện người lao động hàng năm theo các chỉ số KPIs
 |  |
| 1. Văn hóa doanh nghiệp (thúc đẩy sáng tạo, chia sẻ, tôn trọng, …)
 |  |
| 1. Tinh thần đoàn kết, hợp tác trong công việc
 |  |
| 1. Chế độ làm việc linh hoạt
 |  |
| 1. Chính sách tuyển dụng
 |  |
| 1. Chính sách nhân sự và tiền lương
 |  |
| 1. Chương trình đào tạo nâng cao trình độ cho người lao động
 |  |
| 1. Chế độ đãi ngộ và các chương trình phúc lợi, nâng cao đời sống người lao động (khám chữa bệnh định kỳ, du lịch, cuộc thi nội bộ, …)
 |  |
| 1. Chính sách và cơ hội thăng tiến trong công việc
 |  |

***Trân trọng cảm ơn Quý Doanh nghiệp đã dành thời gian trả lời Phiếu khảo sát này!***